

Số: 107/2020/QĐST-DS

Đắk Hà, ngày 15 tháng 12 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ, TỈNH KON TUM.

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đoàn Thị Kim Anh.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Dịu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên họp: Bà Đàm Thị Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 120/2020/TLST- DS ngày 10 tháng 11 năm 2020, về việc “*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2020/QĐST - DS ngày 01 tháng 12 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Vi Văn S, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn Tân Lập A, xã Đ, huyện H, tỉnh T. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Phan Thị M, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn Tân Lập A, xã Đ, huyện H, tỉnh T. Có mặt.

2. Anh Lý Văn C, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn Lặc, xã Y, huyện Ng, tỉnh T. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

1. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Cháu Vi Văn Q, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2015, là con đẻ của chị Phan Thị M và anh Lý Văn C. Năm 2017, chị M, anh C ly hôn được công nhận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 75/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Kon Tum. Đến năm 2019, chị Phan Thị M và anh Vi Văn S kết hôn với nhau, nên chị Phan Thị M và anh Lý Văn C đã đồng ý cho anh Vi Văn S nhận cháu Lý Thanh Q làm con nuôi để tiện việc chăm sóc. Sau khi được sự đồng ý của anh Lý Văn C và chị Phan Thị M, hai bên gia đình đã làm thủ tục hoàn thiện hồ sơ cho và nhận con nuôi. Được Ủy ban nhân dân xã Bờ Y, huyện Ng, tỉnh Kon Tum cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi cho anh Vi Văn S số: 149 ngày 05/6/2019. Sau đó anh Vi Văn S và chị Phan Thị M thay đổi tên cháu Lý Thanh Q thành Vi Văn Q, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2015 được Ủy ban nhân dân xã Bờ Y, huyện Ng, tỉnh Kon Tum đã cấp Giấy khai sinh số: 89/2019 ngày 05/6/2019.

Đến thời điểm hiện nay anh Vi Văn S và chị Phan Thị M đã chấm dứt quan hệ hôn nhân, được Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà công nhận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 83/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum, trong quyết định phần về con chung: Giao cháu Vi Văn Q, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2015 là con đẻ của chị Phan Thị M và là con nuôi của anh Vi Văn S cho chị Phan Thị M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, anh S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Để đảm bảo quyền lợi và việc trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Q được tốt hơn nên anh Vi Văn S có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Vi Văn S đối với cháu Vi Văn Q.

Chị Phan Thị M cũng đồng ý với yêu cầu của anh Vi Văn S và đề nghị Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Vi Văn S đối với cháu Vi Văn Q để chị làm các thủ tục khôi phục lại họ tên cho cháu và cha đẻ cho cháu là Lý Văn C như trước đây.

Ngoài ra, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác nữa.

Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Vi Văn S tự nguyện nhận chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết về yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Tại phiên họp hôm nay, anh Vi Văn S và chị Phan Thị M vẫn giữ nguyên những ý kiến đã nêu trên.

Đối với anh Lý Văn C: Sau khi Tòa án thụ lý việc dân sự đã tiến hành tổng đạt Thông báo thụ lý việc dân sự và giấy triệu tập cho anh Lý Văn C, nhưng anh C không có mặt tại địa phương, hiện nay chính quyền địa phương cũng không biết anh C ở đâu, làm gì. Chị M khai, sau khi ly hôn anh C bỏ đi sinh sống, làm ăn ở đâu chị không biết, không liên lạc được, anh C cũng chưa một lần nào thăm cháu Q và cũng không cho một đồng tiền nào để nuôi con, mặc dù theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 75/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Kon Tum thì giao cháu Lý Thanh Q cho chị Phan Thị M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và anh C phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Q mỗi tháng là 1.000.000 đồng, nhưng kể từ khi ly hôn cho đến nay anh C không cấp dưỡng một đồng tiền nào để nuôi cháu Q và cũng không quan tâm, hỏi thăm gì đến cháu nên chị đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh Lý Văn C.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

- Về việc thực hiện tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

+ Về thẩm quyền thụ lý: Đúng quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Xác định “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” là đúng với nội dung yêu cầu của người yêu cầu theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự: Đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ: Đúng quy định tại các Điều 95, Điều 96, Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án thực hiện thủ tục tổng đạt các thông báo, quyết định tố tụng cho đương sự đúng thời hạn và hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát cùng cấp nghiên cứu đúng thời hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người yêu cầu anh Vi Văn S và người liên quan chị Phan Thị M đã thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Lý Văn C không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định.

- Về ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Anh Vi Văn S và chị Phan Thị M kết hôn vào ngày 05/6/2019 tại UBND xã Y, huyện Ng, tỉnh T. Sau khi kết hôn anh có nhận con riêng của chị M là cháu Lý Văn Q (Sinh ngày 02/11/2015) làm con nuôi.

Ngày 20/8/2020, anh S và chị M đã được TAND huyện Đăk Hà giải quyết công nhận thuận tình ly hôn và giao cháu Q (là con riêng của chị M) cho chị M nuôi dưỡng, chăm sóc; anh S không phải cấp dưỡng nuôi con. Nay anh S yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh đối với cháu Vi Văn Q. Chị M đồng ý với yêu cầu này của anh S, để cháu Q sớm khôi phục quan hệ nhân thân với bố đẻ là anh Lý Văn C.

Xét yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh S là tự nguyện, không trái pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của người giám hộ của con nuôi.

Vì vậy, đối chiếu quy định tại Điều 25 Luật nuôi con nuôi, Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình thì yêu cầu của anh S là có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 25 Luật nuôi con nuôi, Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của anh Vi Văn S

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và xem xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Theo quy định tại Điều 10 Luật nuôi con nuôi năm 2010 thì “Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự”. Ngoài ra, theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì “Tòa án nơi cha, mẹ nuôi hoặc con nuôi cư trú, làm việc có thẩm quyền giải quyết yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”. Xét thấy, người nhận con nuôi là anh Vi Văn S có Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú

tại Thôn Tân Lập A, xã Đ, huyện H, tỉnh T. Do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum đã thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền về lãnh thổ và loại việc quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết việc dân sự:

Cháu Vi Văn Q (tên gọi khác Lý Thanh Q), sinh ngày 02 tháng 11 năm 2015, là con đẻ của chị Phan Thị M và anh Lý Văn C. Năm 2017, chị M, anh C chấm dứt quan hệ hôn nhân được công nhận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 75/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Kon Tum, về con chung giao cháu Lý Thanh Q cho chị Phan Thị M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và anh Lý Văn C phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Q mỗi tháng là 1.000.000 đồng. Đến năm 2019, chị Phan Thị M và anh Vi Văn S kết hôn với nhau, nên chị Phan Thị M và anh Lý Văn C đã đồng ý để anh Vi Văn S nhận cháu Lý Thanh Q làm con nuôi để tiện việc chăm sóc. Việc nhận con nuôi này đã được Ủy ban nhân dân xã Bờ Y, huyện Ng, tỉnh T cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số: 149 Quyển số 01/2020 ngày 05/6/2019 cho người cha nuôi là anh Vi Văn S. Đến tháng 8/2020 anh Vi Văn S và chị Phan Thị M chấm dứt quan hệ hôn nhân, được Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà công nhận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 83/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum, trong quyết định phần về con chung: Giao cháu Vi Văn Q, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2015 cho chị Phan Thị M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, anh S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu Q nên anh S và cả chị M đều có yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Vi Văn S đối với cháu Vi Văn Q (Lý Thanh Q), sinh ngày 02 tháng 11 năm 2015 và để khôi phục lại quyền lợi cho cháu.

Đối với anh Lý Văn C là cha đẻ của cháu Q, nhưng kể từ khi ly hôn cho đến nay anh C không cấp dưỡng một đồng tiền nào để nuôi cháu Q và cũng không quan tâm, hỏi thăm gì đến cháu nên chị M đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh Lý Văn C. Vì chị M là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q nên chị có toàn quyền quyết định.

Xét thấy, việc anh Vi Văn S có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh S đối với cháu Vi Văn Q được chị Phan Thị M thống nhất đồng ý trên cơ sở tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 26 Luật nuôi con nuôi nên đủ căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của anh Vi Văn S về việc chấm dứt nuôi con nuôi đối với cháu Vi Văn Q.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Vi Văn S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 25; Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010.

Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2; Điều 35, điểm 1 khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 361; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Vi Văn S về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”.

Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Vi Văn S đối với cháu Vi Văn Q (tên gọi khác Lý Thanh Q) theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số: 149 ngày 05/6/2019 và Giấy khai sinh số: 89/2019 ngày 05/6/2019 của Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Ng, tỉnh T. Giao cháu Vi Văn Q (tên gọi khác Lý Thanh Q) cho chị Phan Thị M trực tiếp nuôi dưỡng.

Quyền và nghĩa vụ của cha nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Vi Văn S phải chịu tiền lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) anh S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/ 0004379 ngày 10/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Anh Vi Văn S đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (*Mười*) ngày kể từ ngày 15/12/2020 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (*Mười*) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định giải quyết việc dân sự được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh

